5.09 PHẨM NATAMDAIHA

201. CHUYỆN NHÀ TÙ TRÓI BUỘC (Tiền Thân Bandhanàgara)

Bậc trí đã nói rằng...,

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một nhà tù.

Nghe nói, thời ấy một số đông kẻ trộm cướp là những người phá nhà, cướp đường, giết người, đã bị bắt với cùm sắt, dây thừng và xích sắt.

Khoảng ba mươi Tỷ-kheo ở quê muốn yết kiến bậc Đạo Sư, đã đi đến thăm viếng và đảnh lễ ngài. Ngày hôm sau, trong khi đi khất thực, họ đi đến nhà tù và thấy các tên trộm cướp ấy. Sau khi họ đi khất thực trở về, vào buổi chiều, họ yết kiến đức Như Lai, và hỏi:

- Bạch Thế Tôn, hôm nay trong khi chúng con đi khất thực, chúng con được thấy nhiều tên trộm cướp trong nhà tù, bị cùm sắt v.v... trói buộc, chịu đựng nhiều đau khổ. Chúng không thể chặt đứt các còng sắt trói buộc ấy để chạy trốn. Có sự trói buộc nào khác kiên cố hơn các dây trói buộc ấy chăng?

Bậc Đạo Sư đáp:

- Này các Tỷ-kheo, đấy là những dây trói buộc về thân, tuy đau khổ nhưng còn nhẹ. Trái lại, những dây trói như tham ái đối với tài sản, lúa gạo, vợ con v.v... còn mạnh hơn trăm lần, ngàn lần những dây trói buộc trên. Tuy vậy, những trói buộc ấy, dầu to lớn và khó chặt đứt, cũng đã bị các vị hiền trí thuở xưa chặt đứt khi họ quyết chí đi đến Tuyết Sơn và trở thành ẩn sĩ.

Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadatta trị vì Ba-la-nại, Bồ-tát sanh ra trong một gia đình nghèo khổ. Khi Bồ-tát đến tuổi trưởng thành, người cha mệnh chung. Bồ-tát làm thuê để nuôi mẹ. Bồ-tát không bằng lòng khi bà mẹ hỏi một người con gái cho Bồ-tát lập gia đình. Sau một thời gian, bà mẹ mất, thì người vợ đã có thai, Bồ-tát biết vợ mình có thai nói với vợ:

- Này hiền thê, hãy làm thuê để sống. Tôi sẽ xuất gia.

Người vợ nói:

- Em đang có thai. Chờ em sanh con và bố nó thấy đứa bé rồi hãy xuất gia.

Bồ-tát bằng lòng. Khi người vợ sanh xong, Bồ-tát nói:

- Này hiền thê, hiền thê đã sanh xong an toàn. Nay tôi sẽ xuất gia.

Người vợ nói:

- Nay đứa con trai còn bú. Chờ cho nó hết bú, hãy đi.

Nhưng rồi người vợ lại có thai, Bồ-tát suy nghĩ: "Nếu ta chấp nhận lời yêu cầu của vợ, ta sẽ không thể đi được. Vậy không cho nàng biết, ta sẽ trốn và xuất gia". Bồ-tát không nói cho nàng biết, ban đêm thức dậy và ra đi. Những người giữ cửa thành bắt Bồ-tát, Bồ-tát nói:

- Thưa các ông, tôi có bà mẹ phải nuôi, hãy thả tôi ra!

Bồ-tát làm cho họ thả mình ra, tạm trú tại một chỗ, rồi ra khỏi thành bằng cổng chánh, đi vào Tuyết Sơn, và sống đời xuất gia làm vị đạo sĩ. Sau thời gian tu tập, đã đắc được các Thắng trí và các Thiền chứng, Bồ-tát sống sung sướng với cảnh giới thiền. Sống tại đấy, Bồ-tát suy nghĩ: "Như vậy, ta đã cắt đứt dây trói buộc của phiền não, dây trói của vợ con thật khó chặt đứt", và nói lên nguồn cảm hứng của mình với những bài kệ:

Bậc trí đã nói rằng
Không phải trói buộc chặt,
Còng sắt và gông gỗ,
Cùng các loại dây trói.
Chính dục ái cường thịnh
Đối với ngọc, bông tai,
Đối với vợ và con,
Mới thật chính buộc ràng!
Bậc hiền trí đã nói rằng
Chính chúng trói buộc chặt,
Chúng kéo lui, lôi xuống,
Mềm mỏng nhưng khó thoát.
Bậc trí chặt đứt chúng,

Tất cả trói buộc này,
Đoạn tận các dục lạc,
Không chờ đợi, ước mong.
Như vậy, sau khi nói lên lời cảm hứng, Bồ-tát hành trì thiền định không gián đoạn rồi sanh lên thế giới Phạm thiên.

-ooOoo-

Sau khi thuyết Pháp thoại này, bậc Đạo Sư giảng các Sự thật. Cuối bài giảng, một số vị đắc Dự-lưu đạo, một số đắc Nhất lai đạo, một số đắc Bất lai đạo, một số đắc A-la-hán đạo.
Rồi Ngài nhận diện Tiền thân:
- Lúc bấy giờ người mẹ Mahàmayà, người cha là vua Tịnh phạn, người vợ là mẹ của Ràhula (La-hầula) người con trai là La-hầu-la. Vị từ bỏ vợ con và trở thành người xuất gia là Ta vậy.

-ooOoo-

202. CHUYỆN TÁNH NGHỊCH NGỢM (Tiền Thân Kelisìla)

Thiên nga, cò, chim công...,

C*âu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo sư kể về Tôn giả Lakuntala hiền thiện.*
Tôn giả được danh tiếng trong Giáo pháp của Đức Phật là người có trí tuệ, nói lời dịu ngọt, thuyết pháp dịu ngọt, đạt được biện tài, hoàn toàn đoạn tận các phiền não. nhưng trong tám mươi bậc Trưởng lão, Tôn giả là vị nhỏ nhất về thân hình, như một người lùn. Tôn giả Lakuntaka có dạng như một Sa-di, nhỏ bé, như được nuôi để làm trò chơi.
Một hôm Tôn giả đi đến cổng Kỳ Viên để đảnh lễ đức Như Lai. Lúc ấy cũng có khoảng ba mươi Tỷ-kheo ở quê lên với mục đích lễ bậc Đạo sư. Khi vào Kỳ Viên, thấy Trưởng lão ấy trong khu vực tinh xá, họ tưởng Tôn giả là một Sa-di. Họ nắm góc y của Trưởng lão, nắm tay, xoa đầu, bóp mũi, xách tai, ôm run Tôn giả và đối xử nặng nề với Tôn giả.
Rồi các Tỷ-kheo để y bát một bên, đi đến đảnh lễ bậc Đạo sư, và ngồi xuống một bên. Sau khi được bậc Đạo sư dịu dàng thân mật hỏi thăm, các Tỷ-kheo ấy hỏi:
- Bạch Thế Tôn, chúng con nghe nói có Tôn giả Lakuntaka hiền thiện là đệ tử của Thế Tôn, một vị thuyết pháp rất dịu ngọt, nay Tôn giả ở đâu?
- Này các Tỷ-kheo, các ông có muốn yết kiến Tôn giả ấy không?
- Thưa có, Bạch Thế Tôn.
- Này các Tỷ-kheo, người mà các ông đã thấy ở gần cổng, người mà các ông đã nắm góc y, đã đối xử nặng nề, thô lỗ khi các ông đến, chính là Tôn giả ấy!
- Bạch Thế Tôn, vì sao một đệ tử đã được những gì cao thượng, thành tựu đầy đủ đại nguyện, mà không có một chút uy lực?
Đạo sư nói:
- Vì tự mình đã làm ác nghiệp.
Rồi theo yêu cầu của các Tỷ-kheo ấy, Ngài kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bồ tát làm thiên chủ Đế Thích (Sakka). Lúc bấy giờ vua Brahmadatta không thể chịu đựng khi nhìn thấy con voi, con ngựa hay con bò đã già yếu. Vua có tánh nghịch ngợm, thấy người và vật như vậy liền đánh đuổi đi, thấy cỗ xe cũ kỹ liền cho đập nát, thấy các bà già, vua gọi vào và đánh trên bụng, khiến họ ngã rồi dựng đứng họ lên và doạ nạt họ. Thấy những ông già, vua bắt họ lăn lộn giữa đất, và chơi đùa như những người nhào lộn.
Nếu không thấy ai nhưng nghe tại một nhà nọ có một người già, vua bèn cho gọi vào và đùa giỡn. Mọi người xấu hổ đưa cha mẹ mình ra khỏi nước. Không còn có người hầu hạ cha mẹ. Các người hầu cận cũng nghịch ngợm như vậy. Vì thiếu đạo đức nên khi họ chết, họ bị đọa vào bốn đọa xứ (Địa ngục, Ngạ quỷ, Súc sanh và A-tu-la) còn hội chư Thiên bị tổn giảm.
Đế Thích không thấy các Thiên tử mới sanh, liền tìm hiểu nguyên nhân và quyết định: "Ta sẽ nhiếp phục nhà vua ấy". Đế Thích hóa thân làm một ông già, đặt hai ghè sữa bơ trên một cỗ xe gỗ cũ kỹ tồi tàn, thắng vào xe hai con bò già và đi dự ngày hội lớn. Vua Brahmadatta cưỡi trên lưng voi được tô điểm rực rỡ, đi nhiễu xung quanh thành được trang hoàng lộng lẫy khắp nơi.
Khi ấy, Đế Thích mặc áo rách rưới, đánh cỗ xe này đi đến gặp vua. Vua thấy cỗ xe cũ kỹ liền sai đuổi nó đi. Quân hầu nói:
- Thưa Thiên tử, cỗ xe nào, chúng con không thấy.

Do thần lực của mình, Đế Thích chỉ để riêng vua thấy cỗ xe mà thôi. Đế Thích đánh xe nhiều lần trên đầu vua, rồi đập cái ghè sữa bơ trên đầu vua, và quay xe trở lại đập vỡ ghè sữa bơ thứ hai. Và từ trên đầu của vua, khắp nơi mọi phía sữa bơ chảy xuống. Như vậy, Đế Thích quấy rầy, hành hạ vua trông thật đáng thương. Sau khi thấy vua không khổ như vậy, Đế Thích làm cỗ xe biến mất, rồi hiện thân Đế Thích, tay cầm cái chùy kim cương, đứng trên hư không và nói:
- Này tên vua ác hạnh và phi pháp kia, ngươi sẽ không già sao? Thân của ngươi sẽ không bị tuổi già tấn công sao? Nhưng ngươi lại thích đùa nghịch, hành hạ làm khổ nhục những người lớn tuổi. Chính do các việc của ngươi làm mà dân chúng chết đi tràn đầy bốn đọa xứ vì chúng không thể nuôi dưỡng cha mẹ. Nếu ngươi không từ bỏ hành động này, ta sẽ đánh vỡ đầu ngươi với chùy kim cương. Bắt đầu từ nay, ngươi chớ làm như vậy nữa.
Sau khi dọa nạt,Đế Thích nói lên công đức của cha mẹ và trình bày những lợi ích của các hành động kính trọng lớn tuổi. Giáo huấn xong, Đế Thích trở về trú xứ của mình. Từ đấy, vua không còn khởi tâm làm các việc như trước nữa.

-ooOoo-

Sau khi kể câu chuyện quá khứ, bậc đạo sư nhân danh bậc Chánh Đẳng Giác, đọc những bài kệ này:
Thiên nga, cò, chim công
Voi và nai có đốm,
Tất cả sợ sư tử,
Dù chúng không ngang bằng.
Cũng vậy, giữa mọi người,
Còn trẻ nhưng có trí,
Vị ấy thật vĩ đại,
Kẻ ngu dầu thân lớn,
Không hề được như vậy.
Khi pháp thoại chấm dứt, bậc Đạo sư thuyết giảng các Sự thật. Cuối bài giảng ấy, một số Tỷ-kheo đắc quả Dự-lưu, một số đắc quả Nhất lai, một số đắc quả A-la-hán và Ngài nhận diện Tiền thân:
- Lúc bấy giờ, vua là Lakuntaka hiền thiện, vì tánh nghịch ngợm đối với người khác nên bị trêu ghẹo lại, còn Đế Thích là Ta vậy.

-ooOoo-

203. CHUYỆN TU TẬP TỪ TÂM (Tiền Thân Khandha-Vatta)

Ta khởi lên từ tâm...,

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên bậc Đạo sư kể về một Tỷ-kheo.
Trong khi đang ngồi chẻ củi ở cửa nhà tắm, một con rắn bò từ khúc cây mục ra cắn vào ngón chân của Tỷ-kheo ấy và vị ấy chết ngay tại chỗ. Tỷ-kheo ấy chết như thế nào cả tinh xá đều biết rõ. Các Tỷ-kheo ngồi Chánh pháp đường bắt đầu nói chuyện sau đây:
- Thưa Hiền giả, nghe nói Tỷ-kheo tên này đang ngồi chẻ củi tại cửa nhà tắm, bị rắn cắn và chết tại chỗ.
Bậc đạo sư đi đến và hỏi:
- Này các Tỷ-kheo, nay các ông ở đây đang bàn vấn đề gì?
Khi được biết vấn đề này, bậc Đạo sư nói:
- Này các Tỷ-kheo, nếu Tỷ-kheo ấy đối với bốn loại gia đình vua rắn, có khởi lên lòng từ thì con rắn đã không cắn vị ấy. Các vị tu khổ hạnh xưa, khi Đức Phật chưa ra đời, tu tập lòng từ đối với bốn loại gia đình vua rắn, nên đã thoát khỏi sự sợ hãi khởi lên cho bốn loại gia đình vua rắn ấy.
Nói vậy xong, bậc Đạo sư kể câu chuyện quá khứ

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadatta trị vì Bà-la-nại, Bồ tát sanh ra trong gia đình một Bà-la-môn ở nước Kàsi. Khi đến tuổi trưởng thành Bồ-tát đoạn tận các dục, xuất gia làm đạo sĩ, đạt được các Thắng trí và các Thiền chứng, rồi xây dựng am thất tại một khúc quanh của sông Hằng gần chân núi Tuyết và sống tại đấy, vui hưởng cùng thiền lạc với chúng đạo sĩ vây quanh.
Lúc bấy giờ, có nhiều loại rắn trên bờ sông Hằng làm hại các vị đạo sĩ, và phần lớn các vị ấy mệnh chung. Các vị tu khổ hạnh trình chuyện ấy với Bồ-tát. Ngài liền họp tất cả vị tu khổ hạnh lại, và nói:
- Nếu các ông tu tập từ tâm đối với bốn loại gia đình vua rắn này, các con rắn sẽ không cắn các ông, do vậy, bắt đầu từ nay, hãy tu tập từ tâm như vậy đối với bốn loại vua rắn.
Rồi Bồ-tát đọc bài kệ đầu:

Ta khởi lên từ tâm
Với Vi-rù-pak-kha,
Ta khởi lên từ tâm
Với E-rà-pa-tha,
Ta khởi lên từ tâm
Với Chab-byà-put-ta,
Ta khởi lên từ tâm
Kan-hà-go-ta-ma.
Như vậy, sau khi nêu tên bốn gia đình vua rắn, Bồ-tát nói:
- Nếu các ông có thể tu tập từ tâm đối với những loài vật này, thì các con rắn không cắn, và không bức hại các ông.
Rồi Bồ-tát đọc bài kệ thứ hai:
Với các loài không chân,
Ta khởi lên lòng từ,
Với các loài hai chân,
Ta khởi lên lòng từ,
Với các loài bốn chân,
Ta khởi lên lòng từ,
Nhiều chân hoặc không chân,
Ta khởi lên lòng từ.
Như vậy, sau khi nêu rõ sự tu tập từ tâm của mình, Bồ-tát nói lên lời cầu nguyện với bài kệ:
Hỡi các loài không chân
Chớ có làm hại Ta,
Hỡi các loài hai chân,
Chớ có làm hại Ta,
Hỡi các loài bốn chân
Chớ có làm hại Ta,
Hỡi các loài nhiều chân
Chớ có làm hại Ta.
Rồi nêu rõ sự tu tập không hạn chế, Bồ-tát đọc thêm bài kệ này:
Tất cả loài chúng sanh,
Tất cả loài hữu tình,
Phàm tất cả sanh loại
Có mặt ở trên đời,
Mong được thấy tốt lành,
Chớ có làm điều ác.
Như vậy, Bồ tát nói:
- Hãy tu tập từ tâm đối với tất cả mọi loài chúng sanh không có hạn chế.
Rồi Bồ-tát tán thán công đức của Ba Ngôi Báu với thính chúng:
- Vô lượng là Phật, vô lượng là Pháp, vô lượng là Tăng.
Bồ-tát nói tiếp:
- Hãy ghi nhớ công đức của Ba Ngôi Báu này.
Sau khi trình bày công đức Ba Ngôi báu là vô lượng, Bồ-tát nêu rõ các chúng sanh đều có hạn lượng, Bồ-tát nói thêm:
- Các loài bò sát, các loài rắn, các loài bò cạp, các loài một trăm chân, các loài nhện, các loài rắn mối, các loài chuột, đều có hạn lượng.
Rồi Bồ-tát lại nói:
- Vì tham dục trong nội tâm của những chúng sanh này khiến chúng có hạn lượng.
Sau khi nêu rõ như vậy, Bồ-tát nói thêm:
- Mong rằng chúng ta sẽ được bảo vệ ngày đêm đối với các chúng sanh có hạn lượng này nhờ uy lực của ba Ngôi Báu vô lượng. Vì vậy hãy nhớ ghi công đức của Ba Ngôi Báu.
Rồi Bồ-tát đọc bài kệ này để nêy rõ việc cần phải làm thêm nữa:

Nay ta được bảo vệ,
Nay ta được che chở,
Hỡi các loài sanh vật,
Hãy đi xa, tránh xa!
Con đảnh lễ Thế Tôn,
Và bảy Đức Phật-đà,
Chư Phật đã tịch diệt.
Như vậy Bồ-tát khuyên:
- Trong khi đảnh lễ, hãy ghi nhớ bảy Đức Phật.
Rồi Bồ-tát trao thần chú che chở này cho các đạo sĩ.
Bắt đầu từ đấy, các đạo sĩ vâng theo lời khuyên dạy của Bồ-tát, tu tập từ tâm, ghi nhớ công đức chư Phật. Như vậy, nhờ các đạo sĩ ấy ghi nhớ các công đức chư Phật, tất cả các loài rắn đều bỏ đi. Còn Bồ-tát tu tập các Phạm trú (Bốn Vô lượng tâm) và được sanh lên Phạm thiên giới.

-ooOoo-

Sau khi kể pháp thoại này, bậc Đạo sư nhận diện Tiền thân:
- Thời ấy, hội chúng đạo sĩ là hội chúng Đức Phật, còn sư trưởng hội chúng là Ta vậy.

-ooOoo-

204. CHUYỆN CON QUẠ VIRAKA (Tiền Thân Viraka)

Hỡi này Vi-ra-ka...,

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo sư kể về sự bắt chước bậc Thiện Thệ.
Sau khi hai vị trưởng lão đưa hội chúng của Đề-bà-đạt-đa về, bậc Đạo sư hỏi các trưởng lão:
- Này Xá-lợi-phất, khi Đề-bà-đạt-đa thấy các ông, kẻ ấy phải làm gì?
Họ đáp:
- Đề-bà-đạt-đa bắt chước bậc Thiện Thệ.
Bậc Đạo sư nói:
- Này Xá-lợi-phất, không phải chỉ nay Đề-bà-đạt-đa mới làm theo ta và gặp nạn. Thuở trước, kẻ ấy cũng đã như vậy rồi.
Rồi theo lời Trưởng lão yêu cầu, bậc Đạo sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sanh ra làm con quạ nước ở dưới chân núi Tuyết, và sống gần một cái hồ. Viraka là tên của Bồ-tát.
Lúc bấy giờ, tại nước Kàsi có nạn đói. Dân chúng không thể cho quạ ăn hay làm lễ cúng cho các Dạ-xoa và các loại rắn. Phần lớn các con quạ từ bỏ các địa phương có nạn đói và đi vào rừng.
Tại đấy, có con quạ trú ở Ba-la-nại tên là Savitthaka, đem theo quạ mái, đi đến chỗ của Viraka và dựa vào hồ nước ấy, làm chỗ một bên.
Một hôm con quạ ấy tìm mồi ăn tại hồ, thấy Viraka lặn xuống hồ ăn cá rồi đi lên, và phơi thân cho khô. Nó nghĩ: "Nương tựa con quạ này có thể được nhiều cá, vậy ta hãy hầu nó". Nghĩ vậy xong, quạ Savitthaka đến gần Viraka. Viraka hỏi:
- Này bạn, bạn đến có việc gì?
Savitthaka đến gần đáp:
- Thưa ngài, tôi muốn hầu hạ ngài.
Khi được Viraka ưng thuận, quạ Savitthaka bắt đầu hầu hạ Viraka. Từ đấy về sau Viraka ăn vừa đủ cá để nuôi sống, số còn lại nó đem cho Savitthaka ngay khi vừa bắt được cá, và khi Savitthaka đã ăn vừa đủ để nuôi sống, nó đem số còn lại cho con quạ mái vợ nó. Sau một thời gian, Savitthaka khởi lên lòng tự ái. "Con quạ nước này màu đen, ta cũng màu đen. Nó có mắt, có mỏ, có chân, ta cũng không khác gì nó. Bắt đầu từ nay, ta không cần những con cá nó bắt, ta sẽ tự bắt cá". Nó đi đến Viraka và nói:
- Này bạn, bắt đầu từ nay, tự tôi sẽ đi xuống hồ bắt cá.
Viraka nói:
- Này bạn, bạn sanh ra không thuộc gia đình loài quạ xuống sông bắt cá, vậy chớ tự hại mình!
Dầu được Viraka ngăn chặn, quạ Savitthaka vẫn không nghe lời. Nó xuống hồ, lặn vào trong nước, nhưng nó bị mắc vào giữa đám rong, chỉ trồi lên cái mỏ. Savitthaka không thể thở được, và đã chết dưới nước. Con quạ cái không thấy nó trở về, liền đi đến tìm Viraka để hỏi tin:
- Thưa ngài, Savitthaka không thấy về, không biết chàng ở đâu?

Rồi nó đọc bài kệ đầu:
Hỡi này Vi-ra-ka,
Bạn có thấy con chim,
Với giọng nói dịu ngọt,
Đấy là chồng của tôi,
Cổ như cổ chim công,
Tên Sa-vit-tha-ka?
Nghe quạ mái nói, Viraka trả lời:
- Này bạn, tôi biết chồng bạn đi đâu rồi.
Nói vậy xong, Viraka đọc bài kệ thứ hai:
Con chim có thể đi
Trong nước, trên đất liền,
Luôn luôn nó được ăn
Các loại cá tươi sống.
Còn Sa-vit-tha-ka
Bắt chước loài chim ấy,
Mắc vướng trong đám rong,
Và đã chết tại đấy.
Nghe nói vậy, con quạ mái than khóc và bay trở về Ba-la-nại.

-ooOoo-

Sau khi kể Pháp thoại này, bậc Đạo sư nhận diện Tiền thân:
- Lúc bấy giờ, Savitthaka là Đề-bà-đạt-đa, còn Viraka là Ta vậy.

-ooOoo-

205. CHUYỆN CÁ SÔNG HẰNG (Tiền Thân Gangeyya)

Bầy cá sông Hằng đẹp...,

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về hai Tỷ-kheo trẻ. Tương truyền có hai thiện nam tử trú ở Xá-vệ xuất gia trong Giáo pháp, nhưng không tu tập quán bất tịnh, tham đắm sắc đẹp của mình và đi chỗ nào cũng khoe khoang sắc đẹp.
Một hôm, hai người ấy tranh nhau khoe sắc đẹp và bắt đầu tranh luận. Thấy một Trưởng lão già ngồi không xa bao nhiêu, họ nghĩ: "Vị này sẽ biết giữa hai chúng ta ai đẹp, ai không đẹp". Họ đến hỏi:
- Thưa Tôn giả, giữa chúng tôi ai đẹp hơn?
Vị ấy trả lời:
- Này các Hiền giả, ta đẹp hơn các ông.
Các Tỷ-kheo nói:
- Ông già này, không trả lời điều chúng ta hỏi, lại trả lời điều chúng ta không hỏi.
Sau khi mắng nhiếc vị ấy, họ bỏ đi. Câu chuyện ấy được chúng Tỷ-kheo biết rõ. Rồi một hôm, tại chánh pháp đường, họ bắt đầu nói chuyện ấy:
- Thưa các Hiền giả, nghe nói vị Trưởng lão già cả làm xấu hổ các Tỷ-kheo trẻ ấy vì họ quá say mê sắc đẹp của mình.
Bậc Đạo sư đến Chánh pháp đường và hỏi:
- Này các Tỷ-kheo, các ông ngồi họp ở đây đã bàn luận chuyện gì?
Khi nghe câu chuyện ấy, bậc Đạo sư nói:
- Này các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay các người trẻ ấy mới tán thán sắc đẹp của mình. Thuở xưa, chúng đi chỗ nào cũng khoe khoang sắc đẹp như vậy.
Rồi bậc Đạo sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi Brahmadatta trị vì Ba-la-nại, Bồ-tát sanh làm một thần cây ở trên sông Hằng. Lúc bấy giờ ở tại chỗ sông Hằng và sông Yamuna giao nhau, có hai con cá gặp nhau, một con ở sông Hằng, một con ở Yamuna. Vì cãi nhau: "Tôi đẹp, bạn đẹp" chúng bắt đầu cuộc tranh luận. Chúng thấy một con rùa nằm không xa bao nhiêu trên bờ sông Hằng, liền nói:
- Vị này sẽ cho biết giữa chúng ta, ai đẹp hơn ai?
Nghĩ vậy chúng đi đến gặp con rùa và hỏi:
- Thưa bác rùa, con cá ở sông Hằng đẹp, hay con cá ở sông Yamuna đẹp?

Con rùa đáp:
- Con cá ở sông Hằng đẹp, con cá ở sông Yamunà cũng đẹp, nhưng ta đẹp hơn rất nhiều so với hai chú!
Rồi để nêu rõ ý nghĩa này, con rùa đọc bài kệ đầu:
Bầy cá sông Hằng đẹp,
Yà-mu-na cũng đẹp,
Nhưng vật bốn chân này,
Cổ dài như đòn gánh,
Tròn trịa như cây bàng,
Tuyệt đẹp hơn tất cả!
Hai con cá nghe rùa nói vậy, liền kêu to:
- Ôi lão rùa ác độc kia, lão không trả lời câu chúng ta hỏi, lại trả lời khác đi!
Rồi chúng đọc bài kệ thứ hai:
Điều hỏi, không phải hỏi,
Trả lời khác câu hỏi,
Chỉ biết tự khen mình,
Ta không ưa điều ấy!

-ooOoo-

Sau khi kể Pháp thoại này, bậc Đạo sư nhận diện Tiền thân:
- Lúc bấy giờ, hai con cá là các Tỷ-kheo trẻ, con rùa là vị Trưởng lão, còn vị thần cây ở trên bờ sông Hằng đã chứng kiến câu chuyện này là Ta vậy.

-ooOoo-